

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng,
xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 của Công ty Cổ phần Vĩ Núi V/v trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 357/TTr-TNMT ngày 10 tháng 11 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng theo báo cáo thăm dò của Công ty Cổ phần Vĩ Núi với nội dung sau:

a) Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Vĩ Núi thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b) Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c) Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là: 6.200.592,5 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 466.640,7 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là: 5.733.951,8 m³

d) Công ty Cổ phần Vĩ Núi có trách nhiệm nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ

Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Võ Núi được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực Công ty Cổ phần Võ Núi không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hồ Dừng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Điều 3. Công ty Cổ phần Võ Núi, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tân và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận: 20

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Văn Bình;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Xây dựng, Công Thương;
- Sở TN&MT (02 bản);
- CPVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

Số : ~~357~~ TTr-TNMT

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2009

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Khoản 1 Điều 65 Nghị định: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số: 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số: 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số: 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Võ Núi tại Công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 V/v trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 cho phép Công ty Cổ phần Võ Núi được tổ chức thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường làm tài liệu cơ sở để lập dự án đầu tư khai thác.

Sau khi được cấp giấy phép thăm dò công ty đã tổ chức hoạt động thăm dò theo đúng đề án được UBND tỉnh phê duyệt. Khối lượng công tác thăm dò và các công trình thăm dò theo báo cáo là đầy đủ, kết quả công tác thăm dò đều đạt được các yêu cầu đề ra.

Ngày 28/10/2009, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 của Công ty Cổ phần Võ Núi trình thẩm định, xét và phê duyệt

trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn hồ sơ tài liệu do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn mỏ thực hiện. Theo Báo cáo thăm dò và hồ sơ tài liệu kèm theo kết quả công tác thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Làm sáng tỏ đặc điểm địa chất của thành tạo đá vôi có mặt trong diện tích thăm dò, địa chất thủy văn và địa chất công trình mỏ diện tích 7,65 ha trên bản đồ địa hình tỷ lệ 1/1000.

- Lấy, gia công, phân tích 25 mẫu lát mỏng, 15 mẫu xác định các chỉ tiêu hoá học, 4 mẫu quang phổ bán định lượng, 12 mẫu cơ lý đá, 2 mẫu nước, 2 mẫu cơ lý đất nguyên dạng, 6 mẫu công nghệ đảm bảo mô tả rõ đặc điểm các loại đá có trong diện tích thăm dò.

- Khối lượng công tác khảo sát lấy mẫu: Lấy, phân tích mẫu cơ lý đá, mẫu nước, thu thập tài liệu khí tượng thủy văn- địa chất công trình khu vực.

2. Công tác trắc địa:

- Đo vẽ lập bản đồ địa hình diện tích 7,65 ha, tỷ lệ 1/1000

- Lập lưới đường chuyền hạng cấp IV, đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:1.000 (đường đồng mức 1m) địa hình loại V, lập lưới đường chuyền cấp 1,2, lưới thủy chuẩn, chuyền công trình ra thực địa, đưa công trình từ thực địa vào bản đồ, đo vẽ mặt cắt tuyến thăm dò tính trữ lượng tỷ lệ 1:1.000.

3. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính toán trữ lượng, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo quy định tại quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.

- Các quy phạm và tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 7570; 2006 " Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật".

- Các chỉ tiêu công nghiệp đối với đá vôi làm vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn Việt Nam (1992).

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thủy văn, địa chất công trình, công tác trắc địa.

4. Kết cấu và nội dung của báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.

5. Công tác thăm dò đủ cơ sở dữ liệu để làm sáng tỏ đặc điểm địa chất thành tạo đá vôi, đặc điểm lớp phủ (tầng đất bóc), thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng của mỏ Hồ Dừng. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt đạt tiêu chuẩn để sản xuất đá dăm, đá các loại phục vụ cho xây dựng dân dụng, rải đường.

6. Hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật như: Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng cho Công ty Cổ phần Võ Núi với nội dung sau:

a, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Võ Núi thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b, Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c, Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 6.200.592,5 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 466.640,7 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là: 5.733.951,8 m³

d, Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Võ Núi được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt Công ty Cổ phần Võ Núi không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hồ Dừng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty Cổ phần Võ Núi;
- Lưu VT, TNKS&ĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Công Khánh

Số : ~~357~~/ TTr-TNMT

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2009

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Khoản 1 Điều 65 Nghị định: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số: 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số: 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số: 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Võ Núi tại Công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 V/v trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 cho phép Công ty Cổ phần Võ Núi được tổ chức thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường làm tài liệu cơ sở để lập dự án đầu tư khai thác.

Sau khi được cấp giấy phép thăm dò công ty đã tổ chức hoạt động thăm dò theo đúng đề án được UBND tỉnh phê duyệt. Khối lượng công tác thăm dò và các công trình thăm dò theo báo cáo là đầy đủ, kết quả công tác thăm dò đều đạt được các yêu cầu đề ra.

Ngày 28/10/2009, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 của Công ty Cổ phần Võ Núi trình thẩm định, xét và phê duyệt

trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn hồ sơ tài liệu do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn mỏ thực hiện. Theo Báo cáo thăm dò và hồ sơ tài liệu kèm theo kết quả công tác thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Làm sáng tỏ đặc điểm địa chất của thành tạo đá vôi có mặt trong diện tích thăm dò, địa chất thủy văn và địa chất công trình mỏ diện tích 7,65 ha trên bản đồ địa hình tỷ lệ 1/1000.

- Lấy, gia công, phân tích 25 mẫu lát mỏng, 15 mẫu xác định các chỉ tiêu hoá học, 4 mẫu quang phổ bán định lượng, 12 mẫu cơ lý đá, 2 mẫu nước, 2 mẫu cơ lý đất nguyên dạng, 6 mẫu công nghệ đảm bảo mô tả rõ đặc điểm các loại đá có trong diện tích thăm dò.

- Khối lượng công tác khảo sát lấy mẫu: Lấy, phân tích mẫu cơ lý đá, mẫu nước, thu thập tài liệu khí tượng thủy văn- địa chất công trình khu vực.

2. Công tác trắc địa:

- Đo vẽ lập bản đồ địa hình diện tích 7,65 ha, tỷ lệ 1/1000

- Lập lưới đường chuyền hạng cấp IV, đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:1.000 (đường đồng mức 1m) địa hình loại V, lập lưới đường chuyền cấp 1,2, lưới thủy chuẩn, chuyển công trình ra thực địa, đưa công trình từ thực địa vào bản đồ, đo vẽ mặt cắt tuyến thăm dò tính trữ lượng tỷ lệ 1:1.000.

3. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính toán trữ lượng, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo quy định tại quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.

- Các quy phạm và tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 7570; 2006 " Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật".

- Các chỉ tiêu công nghiệp đối với đá vôi làm vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn Việt Nam (1992).

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thủy văn, địa chất công trình, công tác trắc địa.

4. Kết cấu và nội dung của báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.

5. Công tác thăm dò đủ cơ sở dữ liệu để làm sáng tỏ đặc điểm địa chất thành tạo đá vôi, đặc điểm lớp phủ (tầng đất bóc), thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng của mỏ Hồ Dừng. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt đạt tiêu chuẩn để sản xuất đá dăm, đá các loại phục vụ cho xây dựng dân dụng, rải đường.

6. Hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật như: Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng cho Công ty Cổ phần Võ Núi với nội dung sau:

a, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Võ Núi thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b, Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c, Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 6.200.592,5 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 466.640,7 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là: 5.733.951,8 m³

d, Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Võ Núi được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt Công ty Cổ phần Võ Núi không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hồ Dừng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty Cổ phần Võ Núi;
- Lưu VT, TNKS&ĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Công Khánh

Số : ~~357~~ TTr-TNMT

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2009

TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Khoản 1 Điều 65 Nghị định: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số: 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số: 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số: 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Võ Núi tại Công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 V/v trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 cho phép Công ty Cổ phần Võ Núi được tổ chức thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường làm tài liệu cơ sở để lập dự án đầu tư khai thác.

Sau khi được cấp giấy phép thăm dò công ty đã tổ chức hoạt động thăm dò theo đúng đề án được UBND tỉnh phê duyệt. Khối lượng công tác thăm dò và các công trình thăm dò theo báo cáo là đầy đủ, kết quả công tác thăm dò đều đạt được các yêu cầu đề ra.

Ngày 28/10/2009, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được công văn số 8/CP-VN ngày 20/10/2009 của Công ty Cổ phần Võ Núi trình thẩm định, xét và phê duyệt

trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn hồ sơ tài liệu do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn mỏ thực hiện. Theo Báo cáo thăm dò và hồ sơ tài liệu kèm theo kết quả công tác thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Làm sáng tỏ đặc điểm địa chất của thành tạo đá vôi có mặt trong diện tích thăm dò, địa chất thủy văn và địa chất công trình mỏ diện tích 7,65 ha trên bản đồ địa hình tỷ lệ 1/1000.

- Lấy, gia công, phân tích 25 mẫu lát mỏng, 15 mẫu xác định các chỉ tiêu hoá học, 4 mẫu quang phổ bán định lượng, 12 mẫu cơ lý đá, 2 mẫu nước, 2 mẫu cơ lý đất nguyên dạng, 6 mẫu công nghệ đảm bảo mô tả rõ đặc điểm các loại đá có trong diện tích thăm dò.

- Khối lượng công tác khảo sát lấy mẫu: Lấy, phân tích mẫu cơ lý đá, mẫu nước, thu thập tài liệu khí tượng thủy văn- địa chất công trình khu vực.

2. Công tác trắc địa:

- Đo vẽ lập bản đồ địa hình diện tích 7,65 ha, tỷ lệ 1/1000

- Lập lưới đường chuyền hạng cấp IV, đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:1.000 (đường đồng mức 1m) địa hình loại V, lập lưới đường chuyền cấp 1,2, lưới thủy chuẩn, chuyển công trình ra thực địa, đưa công trình từ thực địa vào bản đồ, đo vẽ mặt cắt tuyến thăm dò tính trữ lượng tỷ lệ 1:1.000.

3. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính toán trữ lượng, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo quy định tại quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.

- Các quy phạm và tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 7570; 2006 " Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật".

- Các chỉ tiêu công nghiệp đối với đá vôi làm vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn Việt Nam (1992).

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thủy văn, địa chất công trình, công tác trắc địa.

4. Kết cấu và nội dung của báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quyết định ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.

5. Công tác thăm dò đủ cơ sở dữ liệu để làm sáng tỏ đặc điểm địa chất thành tạo đá vôi, đặc điểm lớp phủ (tầng đất bóc), thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng của mỏ Hồ Dừng. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt đạt tiêu chuẩn để sản xuất đá dăm, đá các loại phục vụ cho xây dựng dân dụng, rải đường.

6. Hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật như: Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hồ Dừng cho Công ty Cổ phần Võ Núi với nội dung sau:

a, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Hồ Dừng, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty Cổ phần Võ Núi thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số 1350/GP-UBND ngày 22/7/2009 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp.

b, Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c, Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 6.200.592,5 m³

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 466.640,7 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là: 5.733.951,8 m³

d, Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hồ Dừng là tài liệu địa chất của Công ty Cổ phần Võ Núi được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt Công ty Cổ phần Võ Núi không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hồ Dừng thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty Cổ phần Võ Núi;
- Lưu VT, TNKS&ĐC.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Công Khánh

...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...

...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...
...the ... of ...

